

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2022/HS-ST
Ngày 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư

2. Ông Nguyễn Văn Bảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

B

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh B và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh B. Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2022/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 12/12

Bố: Nguyễn Văn Tràng, sinh năm 1956.

Mẹ: Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1958.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Vợ: Nguyễn Thị Thuý, sinh năm 1981.

Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 29/11/2001 bị TAND tỉnh B xử 02 năm tù về tội “Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

+ Ngày 29/12/2010 bị Chủ tịch UBND huyện Việt Yên, tỉnh B quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng.

+ Năm 2019 bị Công an huyện Tân Yên, tỉnh B ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Bị cáo Nguyễn Văn H có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Đặng Thị Sơn, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 25, ngõ 28, đường bờ đê, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B.

2. Chị Lê Thị An, sinh năm 1974. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh B.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Minh Duyệt, sinh năm 1956. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B.

2. Bà Ngô Thị Đông, sinh năm 1960. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 203, đường Hoàng Hoa Thám, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 27/7/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98B1-759.49 từ nhà đến số nhà 25, ngõ 28, đường bờ đê Tân Thành, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B mục đích để mua ma túy về sử dụng. H gọi “Cô ơi” thì có người trong nhà hé cửa sổ ra, H nói “Cô cho cháu 03 cái” (ý hỏi 03 gói ma túy) và đưa 300.000 đồng qua cửa sổ. Người trong nhà cầm tiền rồi để vào

tay H 03 gói ma túy (H không nhìn thấy đặc điểm cụ thể của người này). H cầm số ma túy ở tay trái rồi lái xe đi về. Khi đến đầu ngõ 28, đường Bờ Đê, tổ dân phố Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ một số vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Xe mô tô Biển kiểm soát 98B1-759.49 là của chị Lê Thị An cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại từ năm 2020 đến nay. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98B1-759.49; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an phường Đa Mai, thành phố B lập ngày 27/7/2022, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định số 1290/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/7/2022 tại khu vực đầu ngõ 28, đường Bờ Đê, tổ Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác Công an phường Đa Mai, thành phố B kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, trú tại khu 2, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh B có hành vi tàng trữ trái phép 0,134 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt và một số nội dung khác của vụ án, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với các quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nhu cầu của bản thân đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của bị cáo, gây ảnh hưởng đến trật tự gia đình và xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Do vậy, cần pH xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân, đã bị xử phạt hành chính, bị xử phạt hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa. Do vậy, cần pH có hình phạt tù tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần bắt bị cáo pH cách ly ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa và để bị cáo yên tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98B1-759.49, nguồn gốc là của chị Lê Thị An nhưng chị An đã cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại từ năm 2020; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả

lại bị cáo nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 để đảm bảo thi hành án.

[9] Những vấn đề khác có liên quan:

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn H, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B khám xét khẩn cấp ngôi nhà số 25, ngõ 28, đường bờ đê Tân Thành, phường Đa Mai, thành phố B do Đặng Thị Sơn, sinh năm 1972 làm chủ nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy. Bà Đặng Thị Sơn khai không quen biết và không bán ma túy cho H. Ngoài lời khai của H thì không có chứng cứ khác nên không đủ cơ sở Đặng Thị Sơn bán ma túy cho H.

[10] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 01 (một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 27/7/2022.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98B1-759.49; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo pH chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B
- VKSND thành phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh B;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Ân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỘNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Ân

